

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức năm 2023

Thực hiện Văn bản số 444/SNV-CCVC ngày 06/3/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT; căn cứ Kế hoạch số 474/KH-SNN ngày 22/02/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc tuyển dụng viên chức năm 2023.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên thông báo tuyển dụng viên chức năm 2023 như sau:

I. SỐ LƯỢNG TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Số lượng tuyển dụng: 10 chỉ tiêu (*chi tiết theo biểu đính kèm*)

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2023 phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng và có đủ điều kiện sau:

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng được UBND xã (phường, thị trấn) nơi cư trú xác nhận;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

II. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, LỆ PHÍ, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU

1. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2018 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức vào một vị trí việc làm kèm theo bản sao bằng tốt nghiệp đại học (hoặc thạc sĩ).

*** Lưu ý:**

- Mỗi người chỉ được đăng ký dự tuyển 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển vào từ 02 vị trí việc làm trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tính đến thời gian nộp hồ sơ và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Người đăng ký dự tuyển khi được thông báo trúng tuyển phải hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định. Nếu không hoàn thiện đủ hồ sơ theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

2. Lệ phí dự tuyển

Mức thu phí: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ thông báo mức thu phí tuyển dụng trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên tại địa chỉ <http://sonnvptnt.thainguyen.gov.vn>

3. Thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển (30 ngày): Từ ngày 09/3/2023 đến hết ngày 08/4/2023 (trong giờ hành chính).

- Nơi nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên; địa chỉ: Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Số điện thoại liên hệ: 0982.792.233 (Đ/c Hương).

*** Lưu ý:** Thí sinh đến nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển, nộp kèm 02 phong bì có dán tem đã ghi rõ tên người nhận và số điện thoại.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

2. Nội dung

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1:

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

c) Thời gian thi phỏng vấn: 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

3. Xác định người trúng tuyển

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 3.1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

4.2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo đối tượng trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức xét tuyển: Dự kiến tháng 4 năm 2023, sẽ có thông báo chính thức sau.

2. Địa điểm tổ chức xét tuyển: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên - Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Lưu ý:** Đề nghị các thí sinh đăng ký dự tuyển thường xuyên theo dõi để kịp thời cập nhật các thông tin liên quan đến kỳ xét tuyển trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT tại địa chỉ <http://sonnvptnt.thainguyen.gov.vn>

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Báo Thái Nguyên;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, TCCB

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Sỹ

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH THÁI NGUYÊN

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023

(Kèm theo Thông báo số /TB-SNN ngày /3/2023
của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên)

TT	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Vị trí việc làm	Mã chức danh nghề nghiệp	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển: Tốt nghiệp Đại học trở lên một trong các chuyên ngành
	Tổng			10	
1	Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ	Bảo vệ và Phát triển rừng	Quản lý bảo vệ rừng viên - Mã số: V.03.10.29	02	Lâm nghiệp; Lâm học; Lâm sinh; Quản lý tài nguyên rừng.
2	Ban quản lý rừng ATK Định Hóa, Chi cục Kiểm lâm	Kế toán	Kế toán viên (mã số ngạch: 06.031)	01	Tài chính; Kế toán; Kiểm toán.
		Kỹ thuật Lâm nghiệp	Quản lý bảo vệ rừng viên - Mã số: V.03.10.29	01	Lâm nghiệp; Lâm học; Lâm sinh; Quản lý tài nguyên rừng.
3	Trạm chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Chẩn đoán viên bệnh động vật	Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III - Mã số: V.03.04.1	01	Chăn nuôi thú y, Chăn nuôi, Thú y.
4	Trung tâm Khuyến nông	Chuyên giao tiến bộ kỹ thuật về chăn nuôi	Khuyến nông viên - Mã số: V.03.09.26	02	Chăn nuôi thú y, Chăn nuôi, Thú y.
		Kỹ thuật trồng trọt	Khuyến nông viên - Mã số: V.03.09.26	01	Trồng trọt, Lâm nghiệp, Lâm học, Lâm sinh.
5	Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và Thủy sản	Kỹ thuật chăn nuôi	Kỹ sư hạng III, mã số V.05.02.07	02	Chăn nuôi thú y, Chăn nuôi, Thú y sản, Bác sỹ thú y.